

Số: 5478910

|                                      | KIA NEW SPORTAGE 1.6 TURBO<br>HEV SIGNATURE | PEUGEOT 408 ALLURE    |
|--------------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------|
| <b>Giá niêm yết:</b>                 | <b>1.049.000.000đ</b>                       | <b>1.019.000.000đ</b> |
| <b>KÍCH THƯỚC - KHỐI LƯỢNG:</b>      |                                             |                       |
| Kích thước tổng thể (mm)             | 4.685 x 1.865 x 1.665                       | 4687 x 1850 x 1510    |
| Chiều dài cơ sở (mm)                 | 2.755                                       | 2787                  |
| Bán kính quay vòng tối thiểu (mm)    | -                                           |                       |
| Khoảng sáng gầm xe (mm)              | 181                                         | 189                   |
| Khối lượng không tải (kg)            | -                                           | 1430                  |
| Khối lượng toàn tải (kg)             | -                                           | 1880                  |
| Thể tích khoang hành lý (L)          | -                                           | 536                   |
| Dung tích thùng nhiên liệu (L)       | 52                                          | 52                    |
| Số chỗ ngồi                          | 5                                           | 5                     |
| <b>DẪN ĐỘNG - KHUNG GẮM:</b>         |                                             |                       |
| Loại động cơ                         | Smartstream 1.6T HEV                        | 1,6 Turbo PureTech    |
| Công suất cực đại (hp @ rpm)         | 232 hp (Kết hợp)                            | 218 / 5500            |
| Mômen xoắn cực đại (Nm @ rpm)        | 367 Nm (Kết hợp)                            | 300 / 2000            |
| Hộp số                               | Tự động 6 cấp (6AT)                         | 8AT                   |
| Hệ thống dẫn động                    | 2 cầu (AWD)                                 | Cầu trước (FWD)       |
| Hệ thống treo trước                  | McPherson                                   | Độc Lập Mac Pherson   |
| Hệ thống treo sau                    | Liên kết đa điểm                            | Bán Độc Lập           |
| Hệ thống phanh trước                 | Đĩa                                         | Đĩa                   |
| Hệ thống phanh sau                   | Đĩa                                         | Đĩa                   |
| Thông số lốp xe                      | 235/60 R18                                  | 225/55 R18            |
| Chế độ lái                           | Normal, Eco, Sport, My Drive                | Eco/Normal/Sport      |
| <b>NGOẠI THẤT:</b>                   |                                             |                       |
| Cụm đèn trước                        | LED Projector                               | LED                   |
| Đèn trước tự động bật/tắt            | ●                                           | ●                     |
| Đèn trước tự động chiếu xa/chiếu gần | ●                                           | ●                     |
| Đèn ban ngày LED                     | ●                                           | ● (Nanh sư tử)        |
| Đèn sương mù                         | LED Projector                               |                       |
| Cụm đèn sau                          | LED                                         | LED                   |
| Gương chiếu hậu chỉnh điện, gập điện | ●                                           | ●                     |
| Gạt mưa tự động                      | ●                                           | ●                     |
| Cửa sổ trời                          | Panorama                                    | -                     |
| Trang bị khác                        | Baga mui                                    |                       |
| <b>NỘI THẤT - TIỆN NGHI:</b>         |                                             |                       |
| Vô lăng bọc da                       | ● + Sưởi                                    | ●                     |
| Chất liệu ghế                        | Da                                          | Da                    |
| Ghế người lái chỉnh cơ               | -                                           | -                     |
| Ghế người lái chỉnh điện             | 10 hướng                                    | ●                     |
| Ghế người lái có nhớ vị trí          | 2 vị trí                                    | -                     |
| Ghế hành khách phía trước chỉnh cơ   | -                                           | -                     |
| Ghế hành khách phía trước chỉnh điện | 6 hướng                                     | ●                     |
| Hàng ghế trước có tính năng làm mát  | ●                                           | -                     |
| Hàng ghế trước có tính năng sưởi     | ●                                           | -                     |
| Hàng ghế trước có tính năng massage  | -                                           | -                     |

|                                                 |                     |                    |
|-------------------------------------------------|---------------------|--------------------|
| Màn hình đồng hồ đa thông tin                   | 12.3"               | 10 inch            |
| Màn hình giải trí trung tâm                     | 12.3"               | 10 inch            |
| Kết nối Apple Carplay/Android Auto              | Không dây           | ●                  |
| Hệ thống điều hòa tự động                       | ●                   | ●                  |
| Số vùng khí hậu điều hòa                        | 2 vùng độc lập      | 2                  |
| Cửa gió cho hàng ghế sau                        | ●                   | ●                  |
| Chìa khóa thông minh                            | ●                   | ●                  |
| Khởi động nút bấm                               | ●                   | ●                  |
| Khởi động từ xa                                 | ●                   | -                  |
| Hệ thống âm thanh                               | 8 loa Harman Kardon |                    |
| Lấy chuyển số                                   | ●                   | ●                  |
| Sạc không dây Qi                                | ●                   | ●                  |
| Phanh đỗ điện tử                                | ●                   | -                  |
| Giữ phanh tự động Autohold                      | ●                   | -                  |
| Đèn trang trí nội thất                          | ●                   | -                  |
| Móc khóa ghế trẻ em ISOFIX                      | ●                   | ●                  |
| <b>AN TOÀN:</b>                                 |                     |                    |
| Số túi khí                                      | 06                  | 6                  |
| Hệ thống chống bó cứng phanh ABS                | ●                   | ●                  |
| Hệ thống phân phối lực phanh EBD                | ●                   | ●                  |
| Hệ thống hỗ trợ phanh khẩn cấp BA               | ●                   | ●                  |
| Hệ thống cân bằng điện tử                       | ●                   | ●                  |
| Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc HLA         | ●                   | ●                  |
| Mã hóa chống sao chép chìa khóa                 | ●                   |                    |
| Hệ thống cảnh báo chống trộm                    | ●                   |                    |
| Cảm biến hỗ trợ đỗ xe                           | Trước, sau & hông   | Sau                |
| Hệ thống cảnh báo điểm mù                       | ●                   | ●                  |
| Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang khi lùi | ●                   | -                  |
| Hệ thống cảnh báo lệch làn đường                | ●                   | ●                  |
| Hệ thống hỗ trợ giữ làn đường                   | ●                   | ●                  |
| Hệ thống hỗ trợ phanh chủ động                  | ●                   | ●                  |
| Hệ thống điều khiển hành trình                  | -                   | ●                  |
| Hệ thống điều khiển hành trình thích ứng        | ●                   | -                  |
| Hệ thống cảnh báo áp suất lốp                   | ●                   | ●                  |
| Camera lùi                                      | Camera 360          | ● (Giả lập 180 độ) |